

SCHENGEN VISA – HANOI / VIETNAM
HARMONISED LIST OF SUPPORTING DOCUMENTS
TOURIST/VISITING FAMILY OR FRIENDS VISA

THỊ THỰC SCHENGEN – HÀ NỘI / VIỆT NAM
DANH SÁCH GIẤY TỜ CẦN NỘP
THỊ THỰC DU LỊCH/THĂM THÂN

Please check the boxes below and sign to confirm which documents you have submitted

Xin vui lòng đánh dấu vào các ô và kí tên để xác nhận các giấy tờ đã nộp.

Name and Surname _____ Passport No. _____
(Họ và tên) (Số hộ chiếu)
 Purpose of Visit _____ E-mail address _____
(Mục đích chuyến đi) (Địa chỉ email)
 Tel: _____

CHECKLIST/ DANH MỤC HỒ SƠ

N.	All applications for Schengen visa contain: <i>Các giấy tờ xin thị thực bao gồm:</i>	Submitted <i>Có nộp</i>	Not Submitted <i>Không nộp</i>	N/A
1	Itinerary of the trip; <i>Lịch trình của chuyến đi;</i>			
2	Passport valid for at least 3 months to the visa's expiration date and must have at least two consecutive blank pages for the visa and stamps; <i>Hộ chiếu phải còn giá trị ít nhất 3 tháng trước ngày visa hết hạn và có ít nhất 2 trang trắng liền nhau để dán thị thực và đóng dấu;</i>			
3	A Copy of the passport's identification page (second page) along with any pages containing Schengen or Italian visa stamps and a copy of the previous passport with Schengen visa (if any); <i>Một bản copy hộ chiếu (trang thứ 2) và các trang có thông tin về thị thực Schengen hoặc Italia và copy hộ chiếu cũ nếu có visa Schengen;</i>			
4	Vietnamese residence and work permits for foreigners <i>Thẻ tạm trú và giấy phép lao động tại Việt Nam với đương đơn là người nước ngoài</i>			
5	Visa application form duly filled in with all relevant information; signed by the applicant <i>Đơn xin cấp thị thực được điền đầy đủ, rõ ràng và do chính đương đơn ký tên</i>			
6	Two (2) recent and not retouched photographs passport-style, format cm. 4x6 or 4x4, white backdrop. One photo must be stuck on the application form; <i>Hai ảnh nền trắng mới chụp không chỉnh sửa, kích thước 4x6 hoặc 4x4cm; Một ảnh phải dán vào tờ khai</i>			
7	Round flight reservation. The tickets to other eventual visited countries will be also required <i>Đặt vé máy bay khứ hồi; Vé đi lại giữa các nước cũng có thể được yêu cầu;</i>			
8	Proof of available lodging in Italy and/or other countries: tourist vouchers, hotel booking, proof of sponsorship and/on private accommodation (see "Forms" on the Embassy's website in case of a visit from family/friends); <i>Bằng chứng về nơi ở tại Italia và các nước khác: biên lai đặt tour du lịch, đặt khách sạn hoặc thư mời nơi ở theo mẫu quy định (xem mục "Mẫu chuẩn" trên trang web của Sứ quán) đối với trường hợp Thăm thân;</i>			

9	Proof of Social and professional background and financial means / incomes <i>Bằng chứng về công việc và thu nhập</i>			
9.1	If the applicant is employee/civil servant: - Labour contract or Nomination Decision; - Approval for leave; - Original statements of personal bank account of the last 6 months, bearing salary payment. In case the salary is not paid through the bank, the applicant must show one copy of the Social Insurance Book + Original statements of personal bank account or Pay slip or Copy of Saving Book Bank savings accounts are not relevant to demonstrate personal income; <i>Nếu đương đơn là nhân viên/ công chức nhà nước:</i> - Hợp đồng Lao động hoặc Quyết định Bổ nhiệm; - Thư chấp thuận cho nghỉ phép; - Bản gốc sao kê tài khoản cá nhân thể hiện có nhận lương của sáu tháng cuối cùng trong đó đánh dấu phần lương hàng tháng; Trong trường hợp đương đơn không nhận lương qua tài khoản: bắt buộc phải nộp copy Sổ Bảo hiểm Xã hội + Bản gốc sao kê tài khoản cá nhân hoặc tài khoản thẻ tín dụng hoặc Bảng lương hoặc copy Sổ tiết kiệm Tài khoản tiền gửi tiết kiệm không liên quan đến việc chứng minh thu nhập			
9.2	If the applicant is a company owner or share holder: - True copy of Certificate of registration of the company; - Original personal bank statements (also for the shareholder) or society bank statement (for owner) of the last 6 months; - Statement of taxes payment during the last three months; <i>Nếu đương đơn là chủ doanh nghiệp hoặc cổ đông:</i> - Sao y bản chính Giấy đăng ký kinh doanh của công ty; - Sao kê tài khoản cá nhân gốc (kể cả trường hợp đương đơn là cổ đông) hoặc của công ty (đối với chủ doanh nghiệp) trong vòng 6 tháng gần nhất; - Hóa đơn đóng thuế ba tháng gần nhất.			
9.3	If the applicant is retired - Pension statements (Retirement decision or/and retirement card, pension book); - Original personal bank statements and/or copy of saving book. <i>Nếu đương đơn đã nghỉ hưu:</i> - Giấy tờ chứng minh tình trạng hưu trí (Quyết định hưu trí và/hoặc Thẻ hưu trí, Sổ lương hưu); - Bản gốc sao kê tài khoản cá nhân nhận lương hưu và/hoặc copy sổ tiết kiệm.			
9.4	If the applicant is sponsored: <i>Beside the above mentioned documents, the applicants can submit the bank guarantee (Fidejussione bancaria);</i> <i>Please note: The bank guarantee is not mandatory and does not substitute for evidence of sufficient personal financial means of subsistence, nor for documentation attesting to the applicant's socio-professional profile. Moreover, the bank guarantee does not constitute a guarantee of the applicant's return.</i> Nếu đương đơn được bảo lãnh về tài chính:			

	Ngoài các giấy tờ nêu trên, đương đơn có thể nộp thêm Thư bảo lãnh ngân hàng. Lưu ý: Thư bảo lãnh ngân hàng không bắt buộc và không thay thế bằng chứng về tài chính cá nhân cũng như công việc của đương đơn. Vì vậy Thư bảo lãnh ngân hàng không đảm bảo việc đương đơn sẽ quay trở lại;			
9.5	For school-age or university students: - Original personal bank statements of the last 6 months of the parents - A leave of absence authorization issued by the school or university attended. Đối với học sinh, sinh viên: - Sao kê tài khoản cá nhân gốc của cha mẹ trong vòng 6 tháng gần đây; - Giấy đồng ý cho nghỉ học của Nhà Trường.			
9.6	For freelancer: - Original personal bank statements of the last 6 months on regular income generated by properties; Đối với những người làm nghề tự do: - Sao kê tài khoản cá nhân gốc trong vòng 6 tháng gần đây về thu nhập từ công việc hoặc việc cho thuê tài sản;			
9.7	Credit cards: Copy of recto of the card and Certificate of Limit from the bank <i>Thẻ tín dụng: Copy mặt trước thẻ + xác nhận hạn mức/số dư của ngân hàng</i>			
10	Travel medical insurance covering the entire period of intended stay, valid for all Schengen States and covering any expenses which might arise in connection with repatriation for medical reasons, urgency medical attention, emergency hospital treatment or death during your stay (minimum coverage 30.000 EUR) with 2-3 days longer than return date <i>Bảo hiểm du lịch có hiệu lực cho thời gian lưu trú dự định trong lãnh thổ Schengen, đảm bảo chi trả toàn bộ chi phí phát sinh có thể cho việc hồi hương vì mục đích y tế, cấp cứu khẩn cấp hoặc tử vong trong thời gian lưu trú (mức bảo hiểm tối thiểu là 30.000 EUR) dài hơn 2-3 ngày so với ngày rời khỏi Schengen</i>			
11	Copy of ID Card or Residence certificate (Form CT07); <i>Bản sao Căn cước Công dân hoặc Xác nhận thông tin về Cư trú (Mẫu CT07);</i>			
12	Certificate of the existence of family relations (True copy of Marriage Certificate, Birth Certificate) <i>Bằng chứng về mối quan hệ gia đình (Sao y bản chính Giấy kết hôn, khai sinh)</i>			
13	If the visa is lodged for a minor that not travelling with parent, additional documents are required : - True copy of Birth certificate; - Parental consent signed at the Embassy's Visa Section; - True copies of the ID cards/Passport of the parents Nếu đương đơn trong độ tuổi vị thành niên không đi du lịch cùng bố mẹ, cần nộp thêm các giấy tờ sau: - Bản sao Giấy khai sinh; - Giấy đồng ý của bố hoặc/và mẹ cho đi du lịch theo mẫu và được ký tại Phòng Visa của Đại sứ quán; - Bản sao Căn cước công dân/hộ chiếu của cha và mẹ.			
14	Any other documents supporting the Visa application can be exhibited by the applicant or requested by the Visa Office. <i>Những giấy tờ khác hỗ trợ cho việc xin cấp thị thực có thể được nộp cùng hồ sơ hoặc được Phòng Visa yêu cầu thêm.</i>			

Check as appropriate:

Xin vui lòng đánh dấu nếu phù hợp:

☐

The applicant has confirmed that he/she has no other documents to submit/

Người nộp đơn xác nhận không có bất cứ giấy tờ gì khác để nộp

☐

The applicant has submitted the supporting document above. I have advise him/her that failure to submit all necessary document may result in the application being refused, but he/she has chosen to proceed with the application/

Người nộp đơn đã nộp những giấy tờ kể trên. Tôi đã khuyến cáo với đương đơn rằng việc không cung cấp những giấy tờ cần thiết có thể dẫn đến việc từ chối cấp thị thực, tuy nhiên đương đơn vẫn quyết định nộp hồ sơ.

Name & Signature of Inquiry Officer

Tên và chữ ký của nhân viên

Place and date/ *Địa điểm và ngày tháng*

Applicant's Signature / *Chữ ký người nộp đơn*